

Chương V

ĐẠI ĐẠO THỨ 7 - NHÂM THÂN 1932

Qua những chương trước, ta thấy sự truyền bá Cao Đài giáo ra miền Trung Bắc đã có từ 1937 trở về sau. Nhưng với Quảng Nam thì phong trào đã đi trước, nghĩa là đã manh nha từ năm 1932. Ta hãy nghe ông Lương Vĩnh Thuật, một nhân chứng lịch sử lúc bấy giờ kể lại như sau:

"Đạo Cao Đài được truyền bá ra Quảng Nam Trung kỳ nguyên do đầu tiên phải nói đến hai gia đình bà Mục Cửu và ông Xã Xước ở làng Bất Nhị, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

"Bà Mục Cửu tức Trần thị Cải, ông Xã Xước tức Trần công Trác, hai anh em ruột, hai gia đình trung nông chuyên làm ruộng nuôi tằm. Bà Mục Cửu, một quả phụ,^{5.1} tuy không học hành văn hóa nhưng bà tỏ ra thông minh lanh lợi và đảm đang, một người phụ nữ xưa có kiến thức, ngoài việc làm ruộng, nhà bà còn có chòi ép mía, lò nấu đường, lại giao du buôn bán với Hoa thương ở Hội An, nhờ đó mà hiểu xa thấy rộng so với nông thôn lúc bấy giờ. Ông Xã Xước cùng họ với nhà chí sĩ Trần quý Cáp đương thời làm lý trưởng, cũng là một lý trưởng thức thời, nên hai gia đình anh em rất tương tri tương đắc, các con cùng cho ăn học, thường tập hợp đọc sách báo nghe chung, đón nhận tư tưởng từ bên ngoài, giữa nông thôn lúc bấy giờ coi như hai gia đình tiến bộ.

5.1 Chồng bà là Lê Văn Hội qua đời sớm.

Đông Tân

"Từ ngày hai anh Trần công Bang, con ông Xã Xước và Lê văn Liêm, con bà Mục Cưu vào làm ăn ở Sài Gòn, thì hai gia đình này có nhiều sách báo mới nhất là truyện Tàu, nên nhà bà Mục Cưu càng tập hợp nhiều hơn, những đêm rỗi rảnh đọc truyện Tàu cho đến 12 giờ khuya mới nghỉ. Dưới thời Pháp thuộc, tập hợp được như vậy là nhờ ông Xã Xước bảo trợ.

"Mùa thu năm Nhâm Thân (1932), hai anh Trần công Bang và Lê văn Liêm viết thư về báo tin hai anh đã nhập môn ăn chay trường tu theo đạo Cao Đài, trong thư có kèm theo các bài Thánh ngôn và kinh sách và khuyên hai gia đình nên tu theo.

"Tháng 9 năm ấy, bà Mục Cưu cho người con cả là anh Lê văn Cưu (gọi là Hương Bồn) vào Sài Gòn xem thử việc tu hành ra sao. Một tháng sau, anh Cưu cũng viết thư khuyên hai gia đình nên nhập đạo vì Đức Thượng Đế lâm trần lập nên đạo mới Cao Đài cứu độ dân tộc Việt Nam và cả nhân loại thoát vòng tai ách buổi đời hạ ngươn mạt kiếp!

"Tháng 11, anh Cưu và người cậu ruột là ông Thủ Toàn từ Sài Gòn về, mang theo nhiều kinh sách và bài giảng cơ dạy đạo, đặc biệt nói về cơ tận thế, và hai ông tường thuật lại những huyền diệu thiêng liêng của nền đạo mới rất nhiều, đại khái những việc chữa bệnh bằng nước âm dương, hoặc những việc thử cơ bút rất ly kỳ, đại loại như sau đây:

"Một hôm nọ, tại một đàn cơ có người khách lạ đến hầu... Đức Cao Đài giáng cơ, cho gọi đích danh vị khách ấy vào và đột nhiên trả lời bài thơ do người ấy bí mật mang đến có ý thử huyền diệu của Vô hình sau đó được biết như sau:

"Cao Đài Tiên Trưởng hỏi ông ơi!
Tôi mọi nhà Nam mấy thuở rồi?
Huyết hận đồng xương cao tợ núi
Lòng thành chí sĩ khắp sông trôi!
Nước tràn đất Bắc ông hay biết?
Tai họa nhà Nam có nữa thôi?
Nợ nước tình nhà ra nỗi ấy,
Cao Đài Tiên Trưởng hỏi ông ơi!

Bài cho của Đức Cao Đài:

"Nơi Thiên Cung nghe lời con hỏi,
Khiến nên Thầy tìm tôi đến con,
Cám lòng thương nước thương non
Hỏi Thầy, Thầy phải chỉ con cho rành!
Lòng thương nước đã đành thương tiếc
Song Cơ Trời khó biết con ơi!

Lịch Sử Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Đời con tuổi hầy còn dài,
Tuổi con một lớn một ngày một khôn.
Nền cạnh tranh lấp chôn từ trước,
Mấy nghìn năm dựng nước bao phen
Mấy phen máu đỏ xương đen
Lập rồi mà lại được yên mấy hồi?
Độc quốc sử đọc rồi lại nín,
Nín đi rồi lại tính mà coi:
Bốn ngàn năm lẻ đã rồi,
Thử coi được mấy lúc ngồi cho yên?...

"Nhờ kinh sách bằng chữ quốc ngữ dễ hiểu, lại diễn đạt bằng lối thi văn bình dân, âm điệu du dương, nhất là những lời Thánh giáo đề cao luân lý đạo đức, trung hiếu tiết nghĩa, kích thích tinh thần yêu nước thương nòi của người dân dưới thời kỳ bị ngoại bang đô hộ nên càng dễ thu hút nhiều người nhập đạo. Ban đầu thì gia đình bà Mục Cửu, ông Xã Xước, lần đến bà con bạn bè thân thích cũng theo đông.

"Tại nhà bà Mục Cửu và ông Xã Xước có thiết Thiên bàn thờ Đức Thầy Cao Đài Thượng Đế nhưng không dám thờ Thiên Nhãn, chỉ thờ hình tượng Tam Giáo Tam Trấn vì ở Trung Bắc kỳ lúc bấy giờ đạo Cao Đài bị nghiêm cấm. Dầu vậy, tại nhà bà Mục Cửu hàng ngày những thời hành lễ cúng nước có đông người đến xem vì tánh hiếu kỳ và hình thức lễ bái mới lạ, người cúng bện toàn áo dài trắng, khăn đóng đen trông rất thanh nhã, đọc kinh thì âm điệu bổng trầm rất hay, nhất là mỗi đêm đến thời quì hương đọc kinh sám hối, kinh cứu khổ nghe rất truyền cảm. Những hình thức đơn sơ đó cũng đủ quyến rũ đa số quần chúng có thiện cảm với nền đạo mới Cao Đài!...^{5.2}

Thoạt kỳ thủy, cơ đạo phát sinh tại Quảng Nam năm 1932 chỉ có thế. Nhưng nhiều biến cố xảy ra sau đó cơ hồ làm tiêu tan cả một đại cuộc mới bắt đầu mà nếu không có sự phò trì của Ôn Trên và các Đấng thì không tài nào cơ đạo lưu truyền được.

5.2 Trích Hồi ký của Thanh Long Lương vĩnh Thuật.